

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 20/2021/DSST
Ngày 08 tháng 9 năm 2021
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân
2. Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai: Ông Hoàng Đức Hải-
Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 54/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐST- DS ngày 05/8/2021 theo quyết hoãn phiên tòa số: 18/2021/QĐHPT ngày 20/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Á; Anh Phan Duy H

Cùng địa chỉ: Số nhà 050 đường Quy Hóa, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Mạnh H

Địa chỉ: Số nhà 007, Tán Thuật, phường C, thành phố L, tỉnh L. Có mặt

Bị đơn: Chị Vũ Thị Minh N;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 022, đường Hoàng Trường Minh, phường B, thành phố L, tỉnh L. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 5 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn trình bày:

Do mối quan hệ quen biết nên ngày 22/7/2019 chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H có cho chị Vũ Thị Minh N vay số tiền là 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng), thời hạn vay là 12 tháng từ ngày 22/7/2019 đến 22/7/2020, khi vay tiền

có làm hợp đồng vay tiền, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận 1%/tháng. Đến hạn trả nợ chị Vũ Thị Minh N chỉ thanh toán được số tiền lãi đến ngày 01/02/2020 và không thanh toán được khoản nợ gốc, chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H đã yêu cầu thanh toán nợ nhiều lần nhưng chị Vũ Thị Minh N không thanh toán. Vì vậy, chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H yêu cầu chị Vũ Thị Minh N phải trả cho anh, chị số tiền gốc là 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng) lãi tạm tính từ 01/02/2020 đến khi xét xử là 287,506,849 đồng lãi tổng cộng là 1.788.493.151 (một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các biên bản tố tụng cho bị đơn, tuy nhiên qua xác minh tại chính quyền địa phương, bị đơn không có mặt ở địa phương nên tòa án niêm yết các văn bản tố tụng để tiến hành giải quyết vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND thành phố Lào Cai phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã xác định đúng quan hệ tranh chấp cần giải quyết; xác định đúng tư cách và đầy đủ những người tham gia tố tụng; chấp hành đúng quy định về việc thụ lý vụ án; về thủ tục mở phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định tại các điều 205; 211 Bộ luật tố tụng dân sự; về thời hạn chuẩn bị xét xử; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu đúng quy định tại các điều 203, 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; phạm vi và nguyên tắc xét xử theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, khoản 2 điều 468, 470 Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H. Buộc chị Vũ Thị Minh N phải thanh toán cho chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H tiền gốc là 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng) lãi tạm tính từ 01/02/2020 đến khi xét xử là 288.493.151 đồng lãi tổng cộng là 1.788.493.151 (một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng).

Tính án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng* : Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn xác lập có văn bản nên xác định đây là quan hệ pháp luật “ Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” . Căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, Điều

39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H về việc yêu cầu chị Vũ Thị Minh N có trách nhiệm trả lại số tiền tiền gốc là 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng) lãi tạm tính từ 01/02/2020 đến khi xét xử là 288.493.151đồng lãi tổng cộng là 1.788.493.151 (một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng).

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện là giấy nhận nợ đề ngày 22/7/2019 người vay là chị Vũ Thị Minh N. Xét thấy tại hợp đồng vay tiền không ghi mục đích vay, không có thế chấp tài sản. Do vậy việc chị Vũ Thị Minh N vay tiền của chị chị Á và anh Hạnh là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định nêu trên xác định ngày 22/7/2019 chị Vũ Thị Minh N có vay tiền của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H tiền gốc là 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng) lãi tạm tính từ 01/02/2020 đến khi xét xử là 288.493.151đồng lãi tổng cộng là 1.788.493.151 (một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng) là có thật, việc vay nợ trên chưa được thanh toán, nên yêu cầu của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận phù hợp điều 463; 466 Bộ luật dân sự.

Về lãi suất: Trong hợp đồng vay tiền có ghi lãi suất theo thỏa thuận. Theo khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự quy định lãi suất thỏa thuận không được vượt 20%/năm. Về lãi suất quá hạn, được xác định theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Do vậy, việc nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lãi suất 12% năm đề giải quyết vụ án là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H được hội đồng xét xử chấp nhận nên chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Chị Vũ Thị Minh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, khoản 2 điều 468, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H Buộc chị Vũ Thị Minh N phải có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị Á và anh Phan Duy H số tiền 1.788.493.151 (một tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng) Trong đó (tiền gốc là 1.500.000.000đ một tỷ năm trăm triệu đồng lãi là 288.493.151 hai trăm tám mươi tám triệu bốn trăm chín ba nghìn một trăm năm một đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh Nhải chịu 65.654.795đ (sáu mươi năm triệu sáu trăm năm tư nghìn bảy trăm chín năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thị Ávà anh Phan Duy Hđược hoàn lại 36.175.000 (ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Phan Duy Hđã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000776 ngày 16/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

«Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7 a, 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- THA TP;
- Các đương sự;
- Lưu: DS, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân